

Số: /TTr-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Xây dựng Nghị quyết bãi bỏ một phần Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND
ngày 10 tháng 10 năm 2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật số 123/2025/QH15 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Nghị định số 238/2025/NĐ-CP);

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ một phần Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh Quy định mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục; Mức cấp bù tiền miễn học phí đối với các cơ sở giáo dục và các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND), từ năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Khoản 24 Điều 1 Luật số 123/2025/QH15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đã sửa đổi bổ sung Điểm c khoản 4 Điều 99 : “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học, quyết định danh mục và mức thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục do địa phương quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều này”

Điểm a Khoản 2, Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, quy định UBND tỉnh ban hành quyết định để quy định: “Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;”

2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, theo thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 10/10/2025 Quy định mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thực; mức học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập; danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh từ năm học 2025 – 2026 (Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND). Tại Điều 2 của Nghị quyết có quy định “*Danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập*”.

Tuy nhiên, theo Luật số 123/2025/QH15 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục, tại khoản 24 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điểm c khoản 4 Điều 99 “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học, quyết định danh mục và mức thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục do địa phương quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều này*”

Do đó, cần phải trình HĐND tỉnh bãi bỏ một phần Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND (Bãi bỏ Điều 2 của Nghị quyết); đồng thời ban hành Quyết định của UBND tỉnh Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học, quyết định danh mục và mức thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo đúng thẩm quyền mà Luật đã sửa đổi.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành

Ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Điều 2 Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND để phù hợp với Luật đã sửa đổi.

2. Quan điểm xây dựng

Nội dung Nghị quyết đảm bảo không trái với các văn bản quy phạm pháp luật cấp trên và phù hợp với nguồn lực, điều kiện thực tiễn của địa phương.

Về trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết điều chỉnh bãi bỏ điều 2 Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết áp dụng đối với trẻ em mầm non, học sinh học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục; trẻ em mầm non, học sinh phổ thông học tại các cơ sở giáo dục công lập; các cơ quan quản lý giáo dục, UBND các phường, xã.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh được xây dựng theo hình thức quy định trực tiếp gồm 2 Điều:

Điều 1. Bãi bỏ Điều 2 Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2025 của HĐND tỉnh quy định “*Danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập*”.

Điều 2. Điều khoản thi hành

2. Mục tiêu, nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Điều 2 Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2025 của HĐND tỉnh quy định “*Danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập*”.

- Mục tiêu của chính sách: đúng với quy định về ban hành văn bản, về thẩm quyền theo quy định của Luật Giáo dục

- Nội dung của chính sách: Bãi bỏ toàn bộ Điều 2 Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2025 của HĐND tỉnh quy định

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Thời gian dự kiến trình HĐND tỉnh vào kỳ họp gần nhất để kịp thời cho các cơ sở giáo dục thực hiện.

Trên đây là Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết Đăng ký xây dựng Nghị quyết sửa đổi Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh.

UBND tỉnh Bắc Ninh đề xuất trình trong kỳ họp chuyên đề gần nhất của HĐND tỉnh, kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

(Kèm theo là dự thảo Đề cương Nghị quyết của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND tỉnh Bắc Ninh; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP; Luật số 123/2025/QH15).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TKCT, KGVX, TH;
 - + Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hoàng Sơn